TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ÂN THI** **TỈNH H□NG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 53 /2021/QĐST-HNGĐ	*Ân Thi, ngày 24 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 65/2021/TLST/ HNGĐ ngày 18/02/2021 giữa:

- Nguyên đơn : **Chị Ngô Thị T , SN 1989**
- Bị đơn : **Anh Hoàng Văn H , SN 1990**

Người có QLNV liên quan: 1. Cháu Hoàng Văn M , SN 30/4/2009
2. Cháu Hoàng Thị Thùy D , SN 13/11/2015

Người đại diện hợp pháp cho cháu M, cháu D: Chị T - Mẹ đẻ của các cháu

Đều trú tại: Cù Tu, Xuân Trúc, Ân Thi, Hưng Yên

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào Điều 55,81,82,83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa Án ;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 03 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 03 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngô Thị T và anh hoàng Văn H

2 – Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau :

- ***Về quan hệ vợ chồng:*** Chị Ngô Thị T và anh Hoàng Văn H thuận tình ly hôn.

- ***Về con chung***: Chị T, anh H có 02 con chung là Hoàng Văn M , SN 30/4/2009 và Hoàng Thị Thùy D , SN 13/11/2015 . Nay ly hôn anh chị thỏa thuận ,thống nhất để chị T là người trực tiếp, chăn sóc, nuôi dưỡng cả 02 con chung đến

tuổi thành niên. Anh H không pH cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị T. Anh H có quyền đi lại thăm nom con chung. Chị T không được ngăn cản.

- ***Về tài sản chung, công sức, công nợ***: Chị T, anh H không đề nghị Tòa giải quyết

- ***Về án phí***: Chị T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí DSST đ- ợc trừ vào số tiền 300.000đ chị đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số 0000753 ngày 18/02/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ân Thi. Số tiền tạm ứng án phí còn lại 150.000 đồng chị T tự nguyện sung công quỹ nhà nước.

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận :
- *VKS huyện Ân thi;*
- *Chi cục THADS huyện Ân thi;*
- *Các đ- ơng sự;*
- *UBND xã Xuân Trúc, Ân Thi, Hưng Yên;*
- *L- u hồ sơ.*

Nguyễn Đồng D